TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 170/2022/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 22 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Đình T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 05 tháng 5 năm 2022 về yêu cầu ly hôn của bà Bùi Thị H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Bà Bùi Thị H; ĐKHKTT: Số 210 V, phường N, quận L, thành phố h; chỗ ở: Số 233S T, phường N, quận L, thành phố H;

Ông Nguyễn Đình T; ĐKHKTT: Số 210 V, phường N, quận L, thành phố H; chỗ ở: Số 233S T, phường N, quận L, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án .

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Đình T cùng thuận tình

ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Đình T có 01 con chung là Nguyễn Đình T, sinh ngày 22/11/2003. Đến nay con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Đình T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND xã c, huyện V, tp. H (GCNKH số 17 ngày 03/7/2003)
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Linh